**MÔ TẢ SÁNG KIẾN**

**1. Hoàn cảnh nảy sinh sáng kiến**

Một trong những hạnh phúc lớn nhất của trẻ là được đến trường, được học đọc, học viết. Biết đọc, biết viết thì cả một thế giới mới rộng lớn mênh mông sẽ mở ra trước mắt các em. Học chữ chính là công việc đầu tiên các em đến trường. Là những người làm công tác giáo dục, mỗi chúng ta đều hiểu rằng: “Dạy chữ chính là dạy người”.

Năm học 2020 – 2021 là năm học đầu tiên thực hiện dạy học theo chương trình và sách giáo khoa mới. Mục tiêu môn Tiếng Việt theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 là giúp học sinh hình thành và phát triển những phẩm chất chủ yếu với các biểu hiện cụ thể: yêu thiên nhiên, gia đình, quê hương; có ý thức đối với cội nguồn; yêu thích cái đẹp, cái thiện và có cảm xúc lành mạnh; có hứng thú học tập, ham thích lao động; thật thà, ngay thẳng trong học tập và đời sống; có ý thức thực hiện trách nhiệm đối với bản thân, gia đình, xã hội và môi trường xung quanh. Giúp học sinh bước đầu hình thành các năng lực chung, phát triển năng lực ngôn ngữ ở tất cả các kĩ năng đọc, viết, nói và nghe với mức độ căn bản: đọc đúng, trôi chảy văn bản; hiểu được nội dung, thông tin chính của văn bản; liên hệ, so sánh ngoài văn bản; viết đúng chính tả, ngữ pháp; viết được một số câu, đoạn, bài văn ngắn (chủ yếu là bài văn kể và tả); phát biểu rõ ràng; nghe hiểu ý kiến người nói. Trong đó, yêu cầu cần đạt về kĩ thuật viết gồm các yêu cầu về tư thế viết, kĩ năng viết chữ và viết chính tả, kĩ năng trình bày bài viết,... Cụ thể đối với lớp 1 là: Học sinh biết ngồi viết đúng tư thế: ngồi thẳng lưng; hai chân đặt vuông góc với mặt đất; một tay úp đặt lên góc vở, một tay cầm bút; không tì ngực vào mép bàn; khoảng cách giữa mắt và vở khoảng 25cm; cầm bút bằng ba ngón tay (ngón cái, ngón trỏ, ngón giữa). Viết đúng chữ viết thường, chữ số (từ 0 đến 9); biết viết chữ hoa. Đặt dấu thanh đúng vị trí. Viết đúng quy tắc các tiếng mở đầu bằng các chữ c, k, g, gh, ng, ngh. Viết đúng chính tả đoạn thơ, đoạn văn có độ dài khoảng 30 - 35 chữ theo các hình thức nhìn - viết (tập chép), nghe - viết. Tốc độ viết khoảng 30 - 35 chữ trong 15 phút.

Căn cứ vào mục tiêu trên chúng ta thấy trẻ bước vào lớp 1 các em bắt đầu được học đọc, học cách viết chữ. Nếu ở lớp 1 mà không rèn được chữ đẹp thì lên lớp trên sẽ rất khó rèn vì nó đã trở thành thói quen của các em. Các em học sinh lớp 1 cũng như những cây non, dễ uốn muốn để cho các em viết tốt, viết chuẩn thì phải được uốn nắn kịp thời ngay từ những buổi đầu cầm bút.

Chữ viết và dạy viết luôn được cả xã hội quan tâm. Nhiều thế hệ thày cô đã trăn trở, góp công góp sức để cải tiến kiểu chữ, nội dung cũng như phương pháp dạy học chữ viết. Tuy vậy nhiều học sinh vẫn viết sai, viết xấu, viết chậm. Điều đó ảnh hưởng không nhỏ tới các môn học khác.

Đứng trước hoàn cảnh đó tôi đã mạnh dạn nghiên cứu và đề xuất một số kinh nghiệm về rèn chữ viết cho học sinh lớp Một.

**2. Cơ sở lí luận - cơ sở thực tiễn của vấn đề**

**2.1. Cơ sở lí luận**

 Trong hệ thống giáo dục quốc dân thì giáo dục Tiểu học là cấp học rất quan trọng, được xem là cơ sở ban đầu đặt nền móng cho sự phát triển toàn diện con người, đặt nền tảng cho giáo dục phổ thông. Để thực hiện mục tiêu giáo dục “*Nâng cao dân trí, bồi dưỡng nhân lực và đào tạo nhân tài”* để đáp ứng yêu cầu ngày càng cao của công việc xây dựng đất nước theo hướng*“Dân giàu, nước mạnh, xã hội công bằng, văn minh”* thì trước hết phải thực hiện được mục tiêu của bậc Tiểu học: *“Nhằm hình thành cơ sở ban đầu nhân cách con người Việt Nam”.*

 Vì vậy, chúng ta cần phải dạy cho học sinh học tiếp kiến thức văn hoá, kĩ năng sống qua các môn học là rất cần thiết. Từ năm học 2020 – 2021, học sinh lớp 1 được học theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, môn Tiếng Việt là môn học chiếm nhiều thời lượng nhất trong chương trình học (12 tiết/tuần), có các phân môn như: Học vần, tập đọc, tập viết, chính tả, kể chuyện. Trong đó, phân môn nào cũng có một vị trí tầm quan trọng riêng của nó. Song đặc biệt chữ viết được coi như một phần máu thịt không thể thiếu của phân môn Tiếng Việt. Chữ viết là một hình thức trong giao tiếp của con người, là phương tiện để con người nhận biết kiến thức, học hỏi nâng cao trình độ phục vụ trong lao động và nghiên cứu khoa học. Ngoài ra, chữ viết còn mang đặc trưng tính cách của con người. Người ta nhìn chữ để biết ý nghĩ, trông chữ để đoán tính cách, tình cảm của con người, như câu nói của người xưa*“Nét chữ -nết người”*. Do vậy, ở cấp Tiểu học, chăm lo cái chữ là chăm lo cái đức, chăm lo tính cách, nhân cách của học sinh. Cố Thủ tướng Phạm Văn Đồng nói:*“Chữ viết là một biểu hiện của nết người".* Dạy cho học sinh viết đúng, viết cẩn thận, viết đẹp góp phần rèn luyện các em tính cẩn thận, lòng tự trọng với mình cũng như thầy và bạn đọc bài vở của mình.

 Không những chữ viết là cơ sở, là điều kiện không thể thiếu để học sinh chiếm lĩnh đ­ược tri thức, làm chủ đư­ợc kho tàng văn hoá nhân loại mà chữ viết còn là sự thể hiện tính cách của trẻ, sự rèn luyện về chữ viết chính tả là sự rèn luyện về tính kỷ luật trong nhà tr­ường. Là sự khổ luyện kiên trì, tỉ mỉ v­ượt khó trong bản thân mỗi học sinh, hơn thế nữa, chữ viết còn là sự thể hiện một trí tuệ sớm tiếp cận với khoa học tiến bộ của xã hội trong thời đại mới, thời đại Công nghiệp hoá - Hiện đại hoá.

**2.2. Cơ sở thực tiễn**

Trong thực tế hiện nay, ngay từ khi học ở Mầm non, các em đã được tiếp xúc làm quen với các chữ cái, tuy nhiên mới dừng ở mức làm quen với chữ in thường và chữ in hoa. Lớp 1 là đối tượng đầu tiên của trường Tiểu học còn rất nhiều bỡ ngỡ trong việc học. Việc làm quen với chữ viết đối với các em thật khó khăn bởi đôi tay còn vụng về, lóng ngóng, tay cầm bút viết chưa đúng, các em chưa biết phân biệt dòng, li nên có em viết lửng lơ không vào dòng li nào cả. Chữ viết của các em còn nghiêng ngả, nét viết không đều, không đúng độ cao, rộng, viết không đúng quy trình...

 Một số giáo viên dạy lớp 1 chỉ chú trọng đến việc dạy các em đọc, làm tính, miễn là các em nhận được mặt chữ, đọc được và làm tính chính xác chứ chưa hề quan tâm đến việc rèn chữ viết đúng, đẹp, viết đúng quy trình cho các em. Điều này đã ảnh hưởng không nhỏ đến việc hình thành thói quen viết đúng, viết đẹp và đặc biệt là rèn tính cẩn thận cho các em.

 Năm học 2020 – 2021 là năm học đầu tiên thực hiện dạy học theo chương

trình và sách giáo khoa mới nên việc tiếp cận từ phía phụ huynh để hợp tác hướng dẫn các em còn nhiều hạn chế.

 Xuất phát từ cơ sở lý luận và thực tiễn như trên, được phân công giảng dạy lớp 1, tôi đã tập trung nghiên cứu đề tài: “Rèn viết chữ cho học sinh lớp l".

**3. Thực trạng của vấn đề**

**3.1. Thực trạng chữ viết của học sinh**

Muốn học sinh viết đúng và đẹp trước hết người giáo viên phải tìm hiểu rõ tình trạng chữ viết của học sinh mình như thế nào. Học sinh yếu ở những mặt nào, mức độ yếu của học sinh ra sao?

Do đó, ngay sau khi học sinh học xong phần âm (5 tuần đầu) của năm học tôi tiến hành điều tra, khảo sát các em học sinh lớp 1A (lớp thực nghiệm) và lớp 1D (lớp đối chứng)

\* Bài khảo sát:

HS nhìn - viết các chữ cái, từ và câu sau:

*- a, ô, c, t, b, h.*

*- bè, cỏ, kẻ, mạ, nụ*

*- bé nhớ mẹ.*

\* Biểu điểm:

- Tốc độ đạt yêu cầu: 2 điểm (Theo quy định của CTGDPT 2018)

- Viết đúng chính tả (không mắc quá 5 lỗi): 2 điểm.

- Dáng chữ (1 điểm): thẳng nét, đều đặn, rõ dáng các con chữ.

- Liền mạch (1 điểm): các con chữ đều có nét nối mềm mại, hợp lý.

- Cao rộng (1 điểm): đúng độ cao, cân đối (Theo hướng dẫn của Bộ).

- Khoảng cách (1 điểm): chữ này cách chữ kia khoảng 1 con chữ o, các con chữ trong 1 chữ cách nhau ½ chữ o.

- Trình bày (1 điểm)

- Tư thế ngồi (1 điểm)

\* Xếp loại chữ đẹp:

- Từ 8-10 điểm: loại A

- Từ 5-7 điểm: loại B

- Từ 4 điểm trở xuống: loại C

\* Kết quả:

Bảng 1:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Lớp | Số HS | Xếp loại chữ |
| Loại A | Loại B | Loại C |
| SL | % | SL | % | SL | % |
| 1A | 33 | 14 | 42,5 | 11 | 33,3 | 8 | 24,2 |
| 1D | 26 | 10 | 38,5 | 9 | 34,6 | 7 | 26,9 |

Kết quả bảng trên cho thấy tỉ lệ chữ viết loại A không cao, loại C còn khá nhiều. Nhiều em còn chưa nắm chắc điểm đặt bút, điểm dừng bút, độ cao, độ rộng, khoảng cách các con chữ,…

Bảng 2:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Lớp | Số HS | Phân loại kĩ thuật chữ |
| HS viết đúng cỡ chữ | Học sinh viết đúng nét cơ bản | HS viết đúng dấu thanh |
| SL | % | Sl | % | SL | % |
| 1A | 33 | 14 | 42,5 | 12 | 36,4 | 20 | 60,6 |
| 1D | 26 | 10 | 38,5 | 10 | 38,5 | 15 | 57,7 |

Kết quả ở bảng 2 cho thấy, hầu hết chữ viết của học sinh không đồng đều, sai quy định về kích thước, sai các hình nét cơ bản. Số em viết sai cỡ chữ và sai các nét cơ bản còn nhiều; vẫn còn nhiều tình trạng học sinh viết sai vị trí dấu thanh.

Qua bài khảo sát cùng với quá trình đàm thoại trao đổi với học sinh và những giáo viên dạy lớp 1, tôi đã nhận thấy chữ viết của học sinh còn tồn tại một số vấn đề sau:

- Chữ viết chưa đúng cỡ về độ cao, độ rộng; điểm đặt bút, dừng bút chưa đúng; viết sai quy trình (ví dụ: chữ o còn viết ngược từ trái sang phải, dấu sắc các em không đưa nét bút từ trên xuống, từ phải sang trái mà đưa từ dưới lên, từ trái sang phải)

- Chữ viết chưa liền mạch, các nét chữ còn rời rạc.

- Một số em viết các dấu chữ quá to không cân xứng với con chữ: Ví dụ dấu chữ ê, ư, ơ.

- Dấu thanh, dấu phụ ghi chưa đúng vị trí, đa số viết dấu quá to, dài, dấu đặt xa chữ, có em dấu chạm vào chữ, dấu thanh đánh không đúng chữ ghi âm chính.

- Chữ viết xấu, các nét nghiêng ngả, méo (ví dụ viết chữ b, đầu nét khuyết còn nghiêng ngả, bị gẫy chữ hoặc vuông đầu), khoảng cách các chữ không đều.

- Tư thế ngồi, các cầm bút sai, đa số các em ngồi cúi mặt với vở, người cong vẹo, vai thấp vai cao, rất nhiều em cầm bút bằng 4 ngón tay, có em cầm cả 5 ngón tay, thậm chí cầm 3 ngón tay nhưng chưa chụm cả 3 ngón tay vào quản

bút, cán bút vuông góc với mặt vở, có em cầm bút ngả về phía trước..

- Một số em chưa có ý thức luyện viết, chỉ cốt viết sao cho xong bài.

\* Tóm lại: Những nhược điểm học sinh còn mắc phải khi tập viết các tồn tại sau: Chưa có ý thức luyện viết; tư thế ngồi viết, để vở, cầm bút, phấn chưa đúng. Chữ viết chưa đảm bảo cỡ chữ, mẫu chữ, khoảng cách, viết chữ chưa liền mạch. Ghi dấu thanh chưa đúng .

**3.2. Nguyên nhân**

Thứ nhất: Do học sinh chưa nắm các nét cơ bản và cấu tạo chữ ghi âm, vần, tiếng, dấu thanh; chưa nắm vững quy trình viết chữ cái, quy trình nối các nét trong chữ cái, nối các chữ cái trong chữ ghi tiếng nên chữ viết mới sai độ cao, độ rộng, các nét chữ rời rạc, không đều.

Thứ hai: Do học sinh chưa được hướng dẫn, uốn nắn một các tỉ mỉ, kịp thời thường xuyên từ việc cầm bút, ngồi viết và cách viết theo đúng quy định ngay từ khi các em mới bắt đầu đi học.

Thứ ba: Do tâm lý lứa tuổi học sinh lớp 1, các em chóng nhớ nhưng lại mau quên, các em còn phải chuyển từ hoạt động chính là vui chơi sang hoạt động chính là học tập nên các em nhanh chán, không luyện tập theo đúng yêu cầu của giáo viên. Tốc độ viết nhanh, viết ngoáy cũng là hạn chế để các em viết xấu, viết sai.

Thứ tư: Do nhận thức hạn chế của đa số các bậc phụ huynh học sinh về

mẫu chữ cái và tầm quan trọng của môn Tập viết, sự thiếu quan tâm kèm cặp các em trong thời gian học ở nhà cũng như chuẩn bị dụng cụ học tập cho các em.

**4. Những biện pháp nhằm nâng cao chất lượng chữ viết cho học sinh lớp 1**

**4.1. Hướng dẫn cho học sinh nắm chắc tư thế viết, cách cầm bút, để vở**

 **4.1.1.Xây dựng tư thế ngồi viết đúng quy cách cho học sinh**

Đối với học sinh lớp 1 việc rèn tư thế ngồi viết rất quan trọng. Trong khi giảng dạy tôi cho học sinh quan sát tranh vẽ học sinh ngồi học đúng tư thế và cho học sinh trả lời câu hỏi: Bạn ngồi học thế nào? Sau đó giáo viên làm mẫu,

cho học sinh làm thử, phân tích để các em biết tư thế ngồi học đúng, cụ thể:

- Tư thế ngồi phải thoải mái, hai tay phải đặt đúng điểm tựa quy định mới điều khiển cây bút theo sự chỉ huy của não được. Ngồi quá cao đầu phải cúi gằm xuống, ngồi thấp quá đầu phải nhìn với lên. Khoảng cách từ mắt tới vở từ 25cm- 30cm là vừa, không được nhìn quá gần vở vì như thế dễ gây tật cận thị.

- Cột lưng ở tư thế thẳng đứng, vuông góc với mặt ghế ngồi. Không ngồi vặn vẹo lâu dần thành có tật, dẫn đến lệch cột sống rất khó chữa sau này.

- Hai chân thoải mái, không để chân co, chân duỗi khiến cột sống lệch vẹo và chữ viết sẽ xiên lệch theo.

- Tay trái để xuôi theo chiều ngồi, giữ lấy mép vở cho khỏi lệch, đồng thời làm điểm tựa cho trọng lượng nửa người bên trái.

- Ánh sáng phải đủ độ và thuận chiều, chiếu sáng từ bên phải sang, không bị sấp bóng.

Ngoài ra, giáo viên cần tạo cho các em trạng thái tinh thần phải phấn chấn, hứng thú, không viết khi quá mệt mỏi, buồn ngủ uể oải, phân tán về chuyện khác, gò bó gượng ép, cưỡng bức…Tránh nhất tư tưởng viết qua quýt cho xong.

 **4.1.2. Rèn cách cầm bút để vở đúng quy định**

Có bậc phụ huynh dạy con viết chữ ngay từ Mầm non nhưng chưa chú ý đến cách cầm bút như thế nào cho đúng. Điều đó ảnh hưởng rất nhiều tới chữ viết của các em. Do đó giáo viên cần uốn nắn và rèn cho các em cách cầm bút,

để vở đúng quy định:

- Tay phải cầm chắc bút bằng 3 ngón tay (ngón cái, ngón trỏ, ngón giữa). Đầu ngón trỏ cách đầu ngòi bút khoảng 2,5cm. Mép bàn tay là điểm tựa của cánh tay phải khi đặt xuống bàn viết. Lúc viết, điều khiển cây bút bằng các cơ ở cổ tay và các ngón tay. Không để ngửa bàn tay quá, tạo nên trọng lượng tì xuống lưng của hai ngón tay út và áp út. Ngược lại không được úp qua nghiêng bàn tay về bên trái.

- Các tư thế cầm bút không đúng sẽ dẫn đến có tật sau này sẽ rất khó sửa chữa nên cần phải thực hiện thật nghiêm túc.

 **4.1.3. Cách sử dụng bút khi viết**

- Cầm bút xuôi theo chiều ngồi, góc độ bút đặt so với mặt giấy khoảng 45 độ; tuyệt đối không cầm bút dựng đứng 90 độ.

- Đưa bút từ trái sang phải, từ trên xuống dưới. Các nét đưa lên hoặc đưa sang ngang phải thật nhẹ tay (nếu dùng ngòi bút mài thì hơi nghiêng ngòi bút). Các nét đưa xuống tỳ mạnh tay, ngòi bút đưa ngay ngắn. Có làm được như thế mới tạo được chữ nét thanh nét đậm.

**4.2. Rèn cho học sinh viết đúng mẫu, đúng quy trình kĩ thuật**

**4.2.1. Hướng dẫn viết chuẩn các con chữ qua từng giai đoạn:**

 \* *Giai đoạn viết chữ cái*

 - Rèn viết các nét cơ bản:

 Theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018, với môn Tiếng Việt, giai đoạn “Làm quen” rất quan trọng, các em được hướng dẫn tỉ mỉ về cách ngồi, cầm bút, để vở; các em được rèn viết các nét cơ bản vì thế người giáo viên không được xem nhẹ giai đoạn này. Giáo viên cần hướng dẫn các em nắm được tên gọi, cấu tạo rồi đến cách viết, viết đúng và đẹp 14 nét cơ bản. Khi viết, giáo viên phải hướng dẫn chính xác ngay từ khi cầm bút, sử dụng đồ dùng, viết các nét cơ bản. Trẻ được học viết ở mức độ chuẩn kiến thức và kĩ năng. Giáo viên viết mẫu và hướng dẫn thật tỉ mỉ, đúng độ rộng và độ cao, dòng li và kĩ thuật đưa phấn, bút để tạo sự chính xác coi các nét cơ bản là điểm tựa để học sinh viết đẹp sau này.

Khi dạy viết các chữ cái, giáo viên rèn viết đúng trọng tâm từng nhóm chữ cái: Nếu cùng một lúc, đòi hỏi học sinh viết đúng và đẹp ngay là điều rất khó thực hiện. Mặt khác căn cứ vào đặc điểm cấu tạo nét và mối quan hệ về cách viết các chữ cái để học sinh viết đúng kĩ thuật ngay từ đầu tôi chia nhóm chữ và xác định chữ trọng tâm đại diện cho mỗi nhóm chữ học sinh hay sai chỗ nào, học sinh gặp khó khăn gì khi viết các chữ ở nhóm đó.

**Nhóm 1:** Gồm các chữ: m, n, i, u, ư, v, r, t

Với nhóm chữ này học sinh hay mắc lỗi viết chưa đúng nét nối giữa các nét, nét móc thường bị đổ nghiêng, khi hất lên thường không đúng. Để khắc phục nhược điểm trên ngay từ nét bút đầu tiên giáo viên cần đặt trọng tâm rèn luyện học sinh viết nét móc ngược, móc 2 đầu thật đúng, thật ngay ngắn trước khi ghép các nét tạo thành chữ. Khi ghép chữ phải luôn chú ý minh họa rõ nét điểm đặt bút, điểm dừng bút của mỗi nét để chữ viết cân đối, đẹp. Từ các nét cơ bản ở nhóm chữ thứ nhất được viết đúng kĩ thuật học sinh sẽ có cơ sở viết chữ ở nhóm thứ 2 dễ hơn.

**Nhóm 2:** gồm các chữ: l, b, h, k, y

Để viết được nhóm chữ này thẳng, ngay ngắn thì cần rèn cho học sinh biết viết nét sổ thẳng thật đúng, thật thẳng ở ngay các bài nét chữ cơ bản khi nào thành thạo thì mới tiến hành viét nét khuyết.

**Nhóm 3:** Gồm các chữ: o, ô, ơ, ă, â

Ở nhóm chữ này cần dạy học sinh viết đúng chữ O để làm cơ sở cho viết đúng các chữ khác trong nhóm. Vì thế khi dạy chữ O giáo viên kẻ một ô vuông trên bảng rồi chia ra 3 phần bằng nhau, đánh dấu 4 điểm ở giữa các cạnh hình chữ nhật, dùng phấn màu chấm hình chữ O sau đó tô lên các dấu chấm,vừa tô vừa giảng kĩ, nhấn mạnh điểm đặt bút đầu tiên và điểm dừng bút chính là điểm để viết thêm dấu “,” chữ O và điểm để nối các nét chữ khác khi viết nhanh. Viết được chữ O đúng học sinh dễ dàng viết đúng các chữ cái khác trong nhóm.

Sau mỗi bài viết cần nhận xét “nét nào được, nét nào sai?”. Tìm nguyên nhân vì sao sai: Tại tư thế cầm bút, ngồi viết không đúng quy định, tay đặt bút

không có điểm tựa, vì chưa chuyển dịch bút đúng tầm tay đưa bút.

 Đối với các chữ ghép có 2 - 3 con chữ, giáo viên cần hướng dẫn các em viết liền mạch các nét với nhau ở khoảng cách hợp lí.

 \* *Giai đoạn viết vần, tiếng, từ*

 - Vần:

 Đây là giai đoạn các em viết bút mực, thật mới lạ với đại đa số các em, nên giáo viên hướng dẫn sử dụng, viết bút mực cẩn thận để vở và chữ các em không nhoè chữ và giây mực.

 Hướng dẫn viết vần, tiếng, từ trên cơ sở viết các chữ cái, trước hết phải hướng dẫn đọc tốt, hiểu cấu tạo của các vần, nắm cách viết, viết đúng kĩ thuật và đảm bảo tốc độ. Em học chậm giáo viên quan tâm và có thể phải bắt tay, hướng dẫn nhiều hơn các em khác ở cả bảng con và vở. Những vần khó, giáo viên nên hướng dẫn viết nhiều hơn.

 Chữ có nét nối của con chữ cái có nét móc dưới như i, t, m, n sang chữ cái e, ê cần hướng dẫn nét móc chữ đó rộng hơn nét nối với các chữ khác. Ví dụ như tiếng mẹ, lẽ, tre, đê ...

 Vần có các nét nối nên hướng dẫn viết liền mạch, trừ các vần phải nhấc bút nhanh như ôc, uc, ưc, uôc, ươc, ich, ach, oach ...

 - Tiếng:

 Hướng dẫn các em đọc, nhận biết cấu tạo, xác định âm, âm chính để viết dấu vào âm chính.

 Hướng dẫn viết đúng chính tả rồi đến viết đẹp, cần cho các em hiểu nghĩa một số từ. Đối với tiếng dễ lẫn lộn như l - n, tr - ch, x - s, d - gi - r, g - gh, vần

anh- ăn, ach- ăt, iêng- yêng, iêu- yêu …

 Nên khắc sâu quy tắc viết mà học sinh dễ lẫn:

 k, gh, ngh, qu được ghép với các âm e, ê, i.

 g, ng, c được ghép với các âm: a, o, ô , ơ, u, ư …

 Với các chữ nối với chữ e, ê cần hướng dẫn viết nét móc rộng hơn chữ khác.

 Các chữ có nét nối, học sinh cần được thầy cô hướng dẫn kĩ, cần thiết có thể bắt tay một số em. Giáo viên đọc chuẩn vần, tiếng, từ, cho học sinh đọc đúng, không ngọng, nhớ cách ghi dấu vào trên hoặc dưới âm chính, lưu ý các em viết dấu sau khi viết xong các chữ. Việc rèn chữ ngay từ đầu năm học và liên tục ở mọi giờ học.

 - Từ:

 Phần này, các em đã viết thành thạo hơn giai đoạn đầu rất nhiều, nên việc cần hướng dẫn kĩ hơn là yêu cầu về khoảng cách, khả năng mềm dẻo và tốc độ viết hơn. Ngoài việc hướng dẫn tương tự như các phần trên, giáo viên rèn các em viết đúng khoảng cách các tiếng của từ có hai, ba tiếng là 1 con chữ o, từ nọ sang từ kia là 3 ô li nhỏ hoặc 2 con chữ o; bằng cách viết mẫu chuẩn, cho học sinh nhớ quy định chung, viết đúng chính tả, độ cao các chữ.

 Giáo viên luôn sửa sai, quan tâm các đối tượng học sinh, để nâng chất lượng đồng đều.

 \* *Hướng dẫn viết câu, đoạn thơ, đoạn văn*

 Theo SGK mới thì cuối mỗi bài ôn tập ở các tuần (bắt đầu từ tuần 2), các em đã phải tập viết Chính tả là nhìn chép 1 câu văn. Vì vậy, từ việc cho các em hiểu khái quát về câu, đoạn văn, bài thơ, các em quan sát câu, đoạn văn, bài viết mẫu với quy định chung rồi hướng dẫn tỉ mỉ các bước như ở phần hướng dẫn viết vần.

 Đây là giai đoạn viết yêu cầu cao hơn, giáo viên hướng dẫn nhiều vào giờ tập viết, ôn luyện, ngoài ra còn rèn ở các giờ khác, cho các em đọc nhiều. Giáo viên viết mẫu đẹp, thật chuẩn và chậm, cho học sinh nắm quy tắc viết chính tả với câu văn, câu thơ, đoạn văn, đoạn thơ. Khi đọc cho các em viết, ta cần đọc rõ ràng, đủ nghe, thong thả, luôn cho các em hiểu nghĩa của từ, từ đó nhớ được phụ âm đầu để viết đúng chính tả, ví dụ chữ “lên” với “nên”, chữ “nửa” với “ lửa”.

 Những chữ viết khó, ngoài việc hướng dẫn đọc kĩ, giáo viên cần luyện viết trước ở bảng con trước khi viết vào vở. Chú ý việc viết đúng quy tắc viết chính tả một số chữ, ví dụ như dấu nào được viết với chữ i hoặc y; e, ê, i được viết cùng phụ âm gh, ngh, k. Còn các âm o, ô, ơ, , u, ư ... được ghép với các phụ âm khác.

**4.2.2. Hướng dẫn kĩ thuật viết liền mạch**

 Sau khi rèn dứt điểm các chữ cái giáo viên hướng dẫn học sinh viết tiếng

và từ. Để giúp học sinh lớp 1 viết nhanh cần hướng dẫn các em kỹ thuật viết liền mạch: thông thường viết 1 tiếng nét bút đưa liền mạch từ đầu đến cuối tiếng, sau đó mới dừng lại ghi dấu chữ và dấu thanh. Đối với các chữ ghép có 2 - 3 con chữ, giáo viên cần hướng dẫn các em viết liền mạch các nét với nhau ở khoảng cách hợp lí, nắm giới hạn từng nét, tránh trường hợp em viết khoảng cách xa quá. Đối với em học chậm, khi viết ở bảng con hoặc ở vở, giáo viên luôn để ý nhắc nhở em đó viết ngay nhằm đảm tốc độ chung cùng với em nhận thức nhanh, áp dụng tương tự trong các giờ học.

*Ví dụ*: Viếttiếng “bờ”, ta viết chữ cái“b” trước nối liền với chữ cái“o” thêm

dấu chữ ơ và ghi thanh huyền ở trên“ơ” thành tiếng“bờ”.

**4.2.3. Hướng dẫn học sinh đánh dấu thanh đúng vị trí**

 Ở đầu lớp 1 các em còn viết dấu thanh sai quy trình, dấu thường quá to nên trong bài dạy về các dấu thanh cần cho học sinh quan sát kĩ cấu tạo, cách viết, và viết mẫu cho học sinh quan sát sau đó cho học sinh viết bảng và viết vào vở. Với những học sinh viết dấu quá to giáo viên cho học sinh quan sát các chữ viết mẫu phân tích và trong bài chấm cần sửa lỗi thật cụ thể, dành thời gian cho các em luyện lại tránh sai sót ở những lần viết sau.

 Khi dạy Tiếng Việt ta cần lưu ý dạy các em ghi dấu thanh theo nguyên

tắc khoa học, tức là ghi dấu thanh vào âm chính của tiếng. (Dấu huyền, sắc, hỏi, ngã viết trên các chữ ghi âm chính, dấu nặng viết dưới chữ cái ghi âm chính). Thông thường các em ghi dấu thanh đúng, ít sai sót. Tuy vậy khi gặp các tiếng có các vần gồm 2, 3 chữ ghi nguyên âm đi liền nhau như: oa, oe, uê, uy, ia, ua, ưa, ao, eo, au, âu, ui .… thì không phải em nào cũng dễ dàng xác định được đúng vị trí đánh dấu thanh. Để hiểu nguyên tắc khoa học, có tính đến nguyên tắc thẩm mĩ, nói chung là phải diễn giải dài và không phải là dễ, vì thế cần cho học sinh phân tích tiếng trong quá trình dạy đọc để các em nhớ vị trí dấu thanh. Ví dụ: *“Tiếng mía gồm có âm m đứng trước âm ia đứng sau, thanh sắc trên i”;* hoặc có thể cho HS tập nhận biết vị trí dấu thanh qua một số ví dụ: Nên ghi dấu thanh ở các

trường hợp sau, cách nào là chính xác:

*Miá hay mía*

*Khoẻ hay khỏe*

*Đùa hay đuà*

**4.3. Giúp học sinh nắm chắc quy tắc chính tả**

*-* Học sinh lớp 1 mới làm quen với chữ viết nên khi viết các em còn mắc lỗi do không nắm chắc quy tắc chính tả. Nhiều em không phân biệt được lúc nào ghi g- gh; ng- ngh; c- q- k: VD có một số em viết tiếng “nghỉ” lại viết là“ngỉ”; “quà” viết thành“coà”; “kẻ” viết thành“cẻ”.

- Để khắc phục được những lỗi này tôi tổ chức cho học sinh chơi trò chơi “ Ai nhanh- Ai đúng”.

Nội dung là làm các bài tập dạng:

Nối:

|  |  |
| --- | --- |
| ck | imaoeo |

Hoặc cho học sinh làm các bài tập dạng điền vào chỗ chấm:

Ví dụ: Điền *ng* hay *ngh?*

|  |  |
| --- | --- |
| *Lắng ….e**Bãi ….ô* | *……ỉ hè**……à voi* |

Khi học phần này, giáo viên khắc sâu cho các em nhớ quy tắc chính tả: Nên khắc sâu quy tắc viết mà học sinh dễ lẫn:

 k, gh, ngh, qu được ghép với các âm e, ê, i.

 g, ng, c được ghép với các âm: a, o, ô , ơ, u, ư …

\* Hướng dẫn rồi nhưng có em khả năng viết gặp hạn chế nào đó thì giáo viên phải bắt tay với những chữ khó viết để các em có thể theo kịp em khá.

**4.4. Bồi dưỡng cho học sinh lòng ham mê luyện viết chữ đẹp**

Các em lớp 1 nhỏ, tâm lí và sự động viên rất quan trọng, khi viết ảnh hưởng rất nhiều tới chất lượng chữ viết: Nếu các em hứng thú tập trung khi viết chất lượng bài viết sẽ rất tốt, ngược lại nếu các em mệt mỏi, viết với tâm lý qua quýt cho xong bài thì chắc chắn hiệu quả bài viết sẽ rất thấp. Do đôi chân thay đôi tay của mình để viết bằng được chữ, không những anh viết được chữ mà anh

còn viết đẹp và làm được mọi công việc như những người bình thường khác.

- Quan tâm đến việc chuẩn bị đồ dùng trực quan sao cho đẹp, tạo hứng thú cho học sinh.

- Tổ chức cho học sinh xem những tập vở của những học sinh đạt tiêu chuẩn “Vở sạch - chữ đẹp” đã được lưu trữ trong phòng truyền thống của nhà trường, của các bạnđó tôi luôn tìm mọi cách để các em có hứng thú trong các giờ tập viết, chính tả. Khi giới thiệu bài tôi tìm một cách vào bài sao cho tự nhiên, gây ấn tượng với các em.

Ví dụ: *Khi dạy tập viết chữ M hoa tôi hỏi các em: Lớp mình có bạn nào*

 *tên có phụ âm đầu là “M”? Các em có muốn viết tên mình đúng và đẹp không? Để viết tên các bạn đó cô sẽ hướng dẫn cả lớp mình tập viết chữ “M” hoa nhé!*

- Thường xuyên kể cho học sinh nghe các tấm gương luyện chữ của người xưa và nay: Ví dụ như gương luyện chữ của Cao Bá Quát. Đặc biệt tấm gương anh Nguyễn Ngọc Ký tuy bị liệt cả hai tay nhưng với lòng kiên trì bền bỉ vượt khó anh đã dùng, các anh chị lớp trên trong trường đã đạt giải nhất nhì trong các cuộc thi chữ đẹp cấp trường, cấp huyện; Đặc biệt của các bạn cùng lớp được xếp loại chữ A. Qua thực tế nhìn thấy các trang vở đẹp các em thêm tin tưởng và quyết tâm rèn luyện chữ.

- Động viên khen ngợi học sinh thường xuyên dù là những tiến bộ rất nhỏ ở các em.

**4.5. Chuẩn bị đồ dùng dụng cụ học tập**

Trước hết cần quán triệt nâng cao nhận thức của học sinh và cha mẹ học sinh để họ thấy rõ tầm quan trọng trong việc rèn chữ giữ vở. Kinh nghiệm cho thấy, sự phối kết hợp của phụ huynh với các thầy cô giáo trong việc rèn chữ cho học sinh là hết sức quan trọng. Nếu phụ huynh kết hợp cùng nhà trường sẽ giúp rất nhiều cho việc nâng cao chất lượng chữ viết, nhất là ở đầu cấp.

Để rèn cho học sinh viết đúng đẹp các đồ dùng dụng cụ học tập như bảng con, bút và vở viết của học sinh rất quan trọng. Tôi giới thiệu và thống nhất với phụ huynh mua cho học sinh loại bảng có kích thước 20 x 30cm được làm bằng nhựa cứng có dòng kẻ li, mặt bảng hơi ráp để khi học sinh viết không bị trượt nét phấn đều. Bút chì, bút mực có thể dùng loại nét hoa hoặc bút mài để học sinh viết chữ nét thanh đậm. Tôi đã động viên phụ huynh và học sinh mua thống nhất vở tập viết và một quyển vở để học sinh tập viết ở lớp. Những đồ dùng này tưởng như là lẽ thường tình nhưng nếu không có sự định hướng của giáo viên phụ trách lớp khi bước vào năm học, nhất định phụ huynh sẽ không đáp ứng được những yêu cầu tối thiểu, chất lượng phong trào sẽ thấp, chất lượng chữ viết của học sinh sẽ bị ảnh hưởng.

Đầu năm học học sinh lớp 1 viết bằng bút chì, tôi hướng dẫn phụ huynh và học sinh chuẩn bị chu đáo bút trước khi viết sao cho đầu bút chì hơi nhọn đúng tầm. Nếu quá nhọn sẽ dẫn đến nét chữ quá mảnh, đôi khi chọc thủng cả giấy. Ngược lại nếu nét chì quá tù, nét chữ quá to và rất xấu. Do vậy tôi đã hướng dẫn mỗi phụ huynh dán một mảnh giấy ráp “số 0” vào ngay hộp bút để học sinh tiện mài ngòi bút cho vừa tầm độ nhọn, khỏi mất công gọt bút luôn.

**4.6. Giáo viên gương mẫu để học sinh noi theo**

Vai trò của người thầy là vô cùng quan trọng, chữ của người thầy đối với các em học sinh ở bậc Tiểu học nhất là lớp 1 lại càng quan trọng hơn. Bởi vì nhận thức của học sinh bậc Tiểu học là nặng về nhận thức cảm tính thông qua trực giác. Muốn dạy cho học sinh viết chữ đúng, đẹp trước hết và chủ yếu phải do việc dạy dỗ công phu của người thầy, đồng thời người giáo viên cũng phải có mẫu chữ đúng và đẹp. Bên cạnh bảng chữ mẫu in, chữ viết của giáo viên là hình ảnh trực quan quan trọng nhất để học sinh soi ngắm và bắt chước. Giáo viên tiểu học chỉ cần viết chữ cẩu thả sẽ dẫn đến tác hại rất lớn, trẻ sẽ bắt chước cô, làm theo cô.Trong suy nghĩ của trẻ nhất là học sinh lớp 1 cô giáo là người chúng tin tưởng tuyệt đối, tất cả cô giáo làm đều là đúng, với trẻ “cô giáo là cô tiên” mà. Do vậy tôi chú ý tự luyện chữ cho mình, cũng như các thầy cô giáo khác trong trường tôi có một quyển luyện chữ để tập luyện thường xuyên và tham dự thi chữ đẹp hàng tháng cùng với học sinh.

- Chú ý thực hiện luyện chữ ngay trên kế hoạch dạy học của mình.

- Khi chấm bài cho học sinh tôi chú ý đến việc chữa lỗi, ghi điểm số đúng mẫu. Với những lỗi sai của học sinh giáo viên không được gạch chéo vào bài của học sinh mà phải sửa lỗi cụ thể, lời phê rõ ràng, làm như thế không những giữ vở học sinh sạch đẹp mà còn thể hiện sự tôn trọng học sinh.

- Tôi cố gắng mẫu mực khi viết trên bảng, coi việc trình bày trên bảng là trang viết mẫu mực cho học sinh noi theo. Do vậy chữ viết cần đúng, rõ, đẹp và ngay ngắn. Tên mỗi phân môn mỗi đề mục cần gạch chân. Khi giảng bài tôi chú ý phát âm thật chuẩn, nhất là những lỗi mà địa phương còn hay mắc phải đó là nói ngọng những tiếng có phụ âm đầu *l - n, ch - tr…*

**4.7. Tổ chức tốt các phong trào thi đua**

 - Trong mỗi giai đoạn, khi học sinh đã viết quen và tốt rồi, giáo viên nên có những lần thi viết đẹp riêng của lớp để gây hứng thú, tạo sự thi đua cho các em.

 - Phong trào viết chữ đúng và đẹp đã được Bộ Giáo dục và đào tạo đã phát động từ lâu. Phong trào đó vẫn được phát huy tốt ở nhiều trường Tiểu học. Phong trào này trường chúng tôi vẫn duy trì đều đặn ở nhiều năm học. Muốn dạy học sinh viết chữ đúng đẹp tôi không dừng ở giờ tập viết mà viết đúng đẹp phải thực hiện ở tất cả các môn học, các tiết học. Duy trì thường xuyên ý thức viết chữ đúng đẹp. Tôi động viên học sinh thực hiện tốt phong trào“ Giữ vở sạch, viết chữ đẹp”. Hàng tuần tôi tổ chức cho học sinh thi “Ai viết đúng và đẹp nhất” trong các buổi sinh hoạt cuối tuần. Mỗi tháng chấm “Vở sạch chữ đẹp” một lần để xếp loại thi đua. Phong trào thi đua “Vở sạch, chữ đẹp” thực sự có tác dụng động viên gây niềm hứng thú cho học sinh.

- Trong các ngày lễ (như ngày 20/11 …), tôi tổ chức cho các em thi viết chữ đúng và đẹp. Mỗi bài viết đẹp của các em là món quà các em tặng cô giáo. Những học sinh có vở sạch chữ viết đẹp, đúng mẫu được khen thưởng kịp thời, được triển lãm, trưng bày trong phòng truyền thống của nhà trường để cho các bạn khác học tập.

**4.8. Làm tốt công tác truyền thông về việc rèn chữ viết cho học sinh**

Ngay từ đầu năm học, tôi đã tổ chức họp phụ huynh phổ biến kế hoạch hoạt động của nhà trường trong năm học mới, đồng thời kết hợp tuyên truyền trong phụ huynh về việc cần phải quan tâm rèn chữ viết cho học sinh của phụ huynh, xoá bỏ quan điểm không cần rèn chữ viết khi nền khoa học và công nghệ ngày càng hiện đại. Yêu cầu phụ huynh mua sắm đủ các loại học cụ có chất lượng cho học sinh trong quá trình học tập như: bút, vở, mực, thước kẻ ... Hướng dẫn phụ huynh dựa vào mẫu chữ ở vở tập viết để kiểm tra và thường xuyên quan tâm sửa chữa các sai sót cho con em mình.

Đối với học sinh tôi thường xuyên việc truyền thông tốt chính là làm tốt công tác giáo dục đạo đức, nâng cao ý thức rèn chữ viết cho học sinh, thông qua công tác chủ nhiệm lớp, các hoạt động của Đội và Sao nhi đồng… Bồi dưỡng cho các em tính kiên trì, chịu khó trong học tập cũng như việc luyện chữ viết. Thường xuyên chăm lo rèn luyện cho các em nền nếp viết chữ rõ ràng và sạch đẹp. Bên cạnh đó tôi thực hiện tuyên truyền, giáo dục việc việt chữ đẹp qua một số bài đọc hoặc kể cho các em nghe một số câu chuyện về gương rèn chữ ví dụ như kể về tấm gương luyện chữ của Cao Bá Quát, giới thiệu một số thành tích đạt được trong các đợt thi chữ viết cấp thị xã, cấp tỉnh của các anh chị lớp trên,…

**5. Kết quả**

 Với các biện pháp trên, tôi đã thực hiện và suốt quá trình giảng dạy tôi nhận thấy:

 - Những nhược điểm học sinh còn mắc phải khi tập viết: Chưa có ý thức luyện viết; tư thế ngồi viết, để vở, cầm bút, phấn chưa đúng; chữ viết chưa đúng cỡ chữ, mẫu chữ, khoảng cách, viết chữ chưa liền mạch, ghi dấu thanh chưa đúng đã giảm còn mắc rất ít.

- Phụ huynh học sinh đã quan tâm tới phong trào “ Giữ vở sạch, viết chữ đẹp” của nhà trường, đáp ứng yêu cầu của trường, của cô giáo chủ nhiệm: mua đầy đủ vở, bút viết, bảng con theo quy định. Nhiều gia đình đã chú ý chuẩn bị góc học tập cho học sinh để học sinh luyện viết ở nhà khi các em say mê luyện viết.

 - Học sinh có hứng thú, có ý thức trong việc tập viết, khắc phục được một số nhược điểm khi viết. Chữ viết của học sinh đã dần đạt đến độ chuẩn và đẹp hơn. học sinh lớp tôi đã có ý thức tập viết đúng tư thế, hợp vệ sinh, viết đúng quy trình và đẹp mắt, ghi dấu thanh đúng vị trí…

 - Chất lượng chữ viết của lớp tôi được nâng lên rõ rệt. Ngày 22 tháng 1 năm 2021 tôi cho HS làm bài khảo sát sau:

 Giáo viên đọc cho học sinh viết:

 *on, uân, yêu, oang, uynh, uôt, op, iêp*

 *hộp sữa, cá chép, kênh rạch, tuyệt đẹp*

 *Rì rà rì rà*

 *Đội nhà đi chơi*

 *Gặp khi tối trời*

 *Úp nhà nằm ngủ*

 *(Sách giáo khoa Tiếng Việt 1 - tập 1, trang 193- Bộ sách Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục)*

Biểu điểm chấm: Đã trình bày ở mục 3.1 (trang 4)

 Kết quả:

Bảng 1:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Lớp | Số HS | Xếp loại chữ |
| Loại A | Loại B | Loại C |
| SL | % | SL | % | SL | % |
| 1A | 33 | 25 | 75,8 | 8 | 24,2 | 0 | 0 |
| 1D | 26 | 15 | 57,7 | 9 | 34,6 | 2 | 7,7 |

Bảng 2:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Lớp | Số HS | Phân loại kĩ thuật chữ |
| HS viết đúng cỡ chữ | Học sinh viết đúng nét cơ bản | HS viết đúng dấu thanh |
| SL | % | Sl | % | SL | % |
| 1A | 33 | 26 | 78,8 | 25 | 75,8 | 30 | 90,9 |
| 1D | 26 | 15 | 57,7 | 15 | 57,7 | 17 | 65,4 |

Nhìn vào kết quả trên có thể khẳng đinh biện pháp mà tôi thực hiện là có

 hiệu quả. Không những các em viết đẹp, viết đúng mà các em còn có tư thế

ngồi học, ngồi viết đúng.

**6. Bài học kinh nghiệm**

Qua quá trình nghiên cứu và thực tế giảng dạy với biện pháp và kết quả trên, tôi rút ra được những bài học kinh nghiệm sau:

 Để học sinh viết đúng, viết đẹp rất cần ở giáo viên sự tỉ mỉ uốn nắn từng nét cho cả lớp và cho từng bàn tay nhỏ, sự kiên nhẫn làm đi làm lại nhiều lần với tất cả tấm lòng yêu thương học trò của thầy cô giáo.

 Mỗi giáo viên phải nắm chắc kiến thức, quy trình kĩ thuật viết chữ để dạy tốt từng tiết tập viết cho các em học sinh. Phải đưa ra phương pháp dạy học cụ thể để phù hợp với từng đối tượng học sinh của lớp mình, tuân theo nguyên tắc từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp.

 Sử dụng phương pháp làm mẫu, bắt chước, mỗi giáo viên phải tự rèn luyện mình từ chữ viết đến tư thế ngồi viết, cầm bút đúng chuẩn để làm gương trước mắt học trò.

 Trong dạy học Tiếng Việt cần phải thường xuyên tổ chức các trò chơi thi viết nhanh, viết đẹp tạo sự hứng thú rèn luyện cho học sinh.

 Sự phối hợp giữa cha mẹ học sinh với các thầy cô giáo sẽ tạo điều kiện thuận lợi về cơ sở vật chất, về mọi mặt giúp ích rất nhiều cho việc nâng cao chất lượng chữ viết cho học sinh.

Tôi mong rằng việc rèn cho học sinh viết chữ đẹp không chỉ riêng của ngành giáo dục mà của toàn xã hội. Để có nhiều học sinh viết đẹp, có những phẩm chất đạo đức tốt như: cần cù, cẩn thận, có tinh thần kỉ luật … góp phần xây dựng một nước Việt Nam xã hội chủ nghĩa như Bác Hồ hằng mong muốn.

**7. Điều kiện để sáng kiến được nhân rộng**

Những kinh nghiệm tôi đưa ra có thể áp dụng khi giảng dạy cho các em học sinh lớp Một, rộng hơn nữa có thể áp dụng cho các khối lớp khác trong cấp Tiểu học, đặc biệt là khối lớp 1, 2, 3.

 Được sự quan tâm về cơ sở vật chất của nhà trường; sự quan tâm về mặt tinh thần cũng như chuẩn bị tốt cho các em học sinh về đồ dùng học tập từ phía phụ huynh học sinh; những đóng góp ý kiến từ chuyên môn nhà trường và tổ chuyên môn; sự cố gắng nỗ lực từ bản thân mỗi người giáo viên thì chắc chắn những kinh nghiệm tôi đưa ra sẽ được hoàn thiện hơn và có hiệu quả hơn rất nhiều.

**KẾT LUẬN VÀ KHUYẾN NGHỊ**

**1. Kết luận chung**

 Rèn kĩ năng viết chữ đẹp cho học sinh lớp 1 nói riêng, cho học sinh Tiểu học nói chung là việc làm hết sức cần thiết và có ý nghĩa quan trọng. Đó là một hoạt động mũi nhọn của nhà trư­ờng, nó còn là điều kiện cần thiết giúp học sinh có đ­ược chữ viết đẹp phục vụ công việc học tập, giao tiếp cả cuộc đời của các em.

Vì vậy, giáo viên phải thư­ờng xuyên quan tâm đến chữ viết của học sinh,áp dụng hiệu quả các biện pháp như: Hướng dẫn cho học sinh nắm chắc tư thế viết, cách cầm bút, để vở; Rèn cho học sinh viết đúng mẫu, đúng quy trình kĩ thuật; Giúp học sinh nắm chắc quy tắc chính tả; Bồi dưỡng cho học sinh lòng ham mê luyện viết chữ đẹp; Giáo viên luôn gương mẫu về viết chữ đẹp để học sinh noi theo; Tổ chức tốt các phong trào thi đua về viết chữ đúng, đẹp; Làm tốt công tác truyền thông về việc rèn chữ viết cho học sinh,... Bên cạnh đó, việc nhận xét, chữa bài đúng quy định, có biện pháp sửa chữa kịp thời theo đúng tinh thần của TT 27/2020 về đánh giá học sinh là việc làm thường xuyên để nâng cao chất lượng chữ viết cho các em. Tích cực khuyến khich học sinh phải phát huy được tính tích cực chủ động, sáng tạo trong học tập, các em phải có ý thức rèn chữ viết một cách tự giác, phải biết thi đua trong học tập, kết hợp giáo dục các em về giáo dục bảo vệ môi trường, giáo dục kĩ năng sống cho các em thông qua việc rèn chữ. Có nh­ư vậy, chữ viết của các em mới tiến bộ, các em mới có ý thức học tập tốt các môn học khác.

Với những việc làm trên, tôi đã khắc phục tối đa những nhược điểm về chữ viết của học sinh, chất lượng chữ viết lớp tôi được nâng lên rõ rệt, học sinh tự giác học tập, vở viết của học sinh đảm bảo chất lượng, tốc độ viết đúng quy định. Bản thân giáo viên dạy cũng thấy hứng thú, say sưa, nâng cao chất lượng giờ dạy tốt hơn.

**2. Khuyến nghị**

1. Đối với cấp trên

 Tổ chức các cuộc hội thảo về phương pháp rèn chữ cho học sinh.

 Bồi dưỡng cho giáo viên về cách luyện chữ cho bản thân giáo viên và cho học sinh.

 2. Đối với nhà trường

 Thường xuyên tổ chức các buổi chuyên đề đánh giá và rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng vở sạch, chữ đẹp của trường, của từng khối lớp.

 Duy trì các phong trào thi đua "Giữ vở sạch - Viết chữ đẹp" trong từng lớp. Trưng bày các bài viết chữ đẹp, tập vở sạch cho học sinh toàn trường tham khảo.

 Nhà trường quan tâm hơn nữa về cơ sở vật chất đặc biệt là bàn ghế ngồi của các em phải đúng tiêu chuẩn.

3. Đối với giáo viên

 Cần thấy được vị trí, tầm quan trọng của việc dạy viết. Mỗi giáo viên phải là tấm gương sáng cho các em noi theo từ tư thế ngồi viết, cách cầm bút đến chữ viết bảng, cách trình bày bảng, cách chấm nhận xét ở vở của học sinh.

 Trên đây là toàn bộ kinh nghiệm tôi đúc rút qua thực tế giảng dạy. Tôi luôn mong muốn đư­ợc sự đóng góp ý kiến của các đồng chí trong Ban giám hiệu nhà trư­ờng, các đồng chí đồng nghiệp trong trư­ờng để kinh nghiệm của tôi được hoàn thiện và áp dụng rộng rãi.

 ***Tôi xin trân trọng cảm ơn!***

**TÀI LIỆU THAM KHẢO**

1. Vở tập viết lớp 1(tập 1 + tập 2) - Bộ sách Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục - Nhà xuất bản giáo dục.

2. Sách giáo viên Tiếng Việt 1 (tập 1, tập 2) Nhà xuất bản giáo dục Việt Nam - Bộ sách Vì sự bình đẳng và dân chủ trong giáo dục.

3. Thông tư 32/2018/TT-BGDĐT của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Chương trình giáo dục phổ thông.

4. H­ướng dẫn dạy tập viết - Bộ giáo dục và đào tạo.

3. Tập san giáo dục.

5. Mạng Internet.